

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

Tiền Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Tổ C, Ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Nhật Bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 01 năm 2021, chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Phước Đ thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Phước Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Phước Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0001613 ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như chị T đã hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Long